

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ MÔ HÌNH DU LỊCH SINH THÁI KẾT HỢP KINH TẾ TRANG TRẠI TẠI TỈNH NINH BÌNH GIAI ĐOẠN 2025-2030

● NGUYỄN THỊ THU TRANG

Khoa Du lịch và Khách sạn, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

TÓM TẮT:

Nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá toàn diện tiềm năng và thực trạng của mô hình du lịch sinh thái kết hợp kinh tế trang trại tại tỉnh Ninh Bình (đơn vị hành chính mới được sáp nhập từ 3 tỉnh Hà Nam, Nam Định và Ninh Bình) trong bối cảnh định hướng phát triển đến năm 2030. Sử dụng phương pháp phân tích ma trận SWOT dựa trên các báo cáo kinh tế - xã hội, nông nghiệp và quy hoạch của tỉnh năm 2025, bài báo chỉ ra, Ninh Bình sở hữu lợi thế tuyệt đối về tài nguyên sinh thái ven biển và nền tảng nông nghiệp, song vẫn đang đối mặt với những rào cản lớn về quy mô sản xuất manh mún, hạ tầng chưa đồng bộ và tác động cực đoan của biến đổi khí hậu. Qua đó, nghiên cứu đề xuất các nhóm giải pháp chiến lược nhằm thúc đẩy sự phát triển bền vững của mô hình này.

Từ khóa: du lịch sinh thái, kinh tế trang trại, Ninh Bình, SWOT, mô hình đa giá trị.

1. Đặt vấn đề

Theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội, tỉnh Ninh Bình năm 2025 chính thức trở thành một đơn vị hành chính mới trên cơ sở hợp nhất 3 tỉnh: Hà Nam, Nam Định và Ninh Bình. Với quy mô được mở rộng, tỉnh hội tụ đầy đủ các dạng địa hình từ đồng bằng, bán sơn địa đến khu vực ven biển rộng lớn.

Theo Quyết định số 218/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Ninh Bình được định hướng phát triển thành trung tâm du lịch, công nghiệp văn hóa và kinh tế di sản của cả nước, phát triển kinh tế nhanh, bền vững với mô hình “xanh”, lấy nông nghiệp làm trụ

đỡ và du lịch làm mũi nhọn. Trong đó, định hướng xây dựng nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa tích hợp đa giá trị gắn với du lịch sinh thái là một chiến lược then chốt cho giai đoạn 2026-2030. Tuy nhiên, để hiện thực hóa tầm nhìn này, việc nhận diện rõ thực trạng thông qua công cụ phân tích SWOT (Điểm mạnh - Điểm yếu - Cơ hội - Thách thức) đối với mô hình kinh tế trang trại gắn với du lịch sinh thái là yêu cầu cấp thiết.

2. Tổng quan thực trạng kinh tế trang trại và du lịch sinh thái tại Ninh Bình năm 2025

2.1. Thực trạng kinh tế trang trại

Tính đến năm 2025, toàn tỉnh Ninh Bình sở hữu

855 trang trại đạt tiêu chí, bao gồm 493 trang trại chăn nuôi, 178 trang trại thủy sản, 160 trang trại tổng hợp và 24 trang trại trồng trọt. Tổng diện tích đất các trang trại đang sử dụng là 1.287,9 ha, bình quân đạt 1,50 ha/trang trại. Tổng số lao động thường xuyên tại các trang trại là 2.726 người.

Kinh tế trang trại đang đóng góp to lớn vào nền kinh tế quốc dân với tổng giá trị sản xuất đạt gần 2.500 tỷ đồng. Một số mô hình trang trại tổng hợp đã đạt doanh thu hàng năm từ 1,5 đến 2,5 tỷ đồng nhờ kết hợp chăn nuôi, trồng trọt an toàn sinh học và ứng dụng điện năng lượng mặt trời. Tuy nhiên, mô hình trang trại kết hợp du lịch vẫn ở giai đoạn cực kỳ sơ khai, khi toàn tỉnh hiện mới chỉ có 03 trang trại tham gia hoạt động du lịch nông nghiệp.

2.2. Thực trạng du lịch sinh thái và tài nguyên ven biển

Không gian ven biển Ninh Bình hội tụ nguồn tài nguyên thiên nhiên vô giá để phát triển du lịch sinh thái. Nổi bật nhất là Vườn quốc gia Xuân Thủy - Khu Ramsar đầu tiên của Đông Nam Á và là vùng lõi của Khu dự trữ sinh quyển thế giới châu thổ sông Hồng. Khu vực này có tới 1.656 loài sinh vật, là nơi dừng chân của nhiều loài chim di trú quý hiếm như Cò mỏ thìa. Dù có tiềm năng lớn, nhưng thực tế phát triển du lịch sinh thái vùng ven biển (như Kim Sơn) mới chỉ ở mức sơ khai, hạ tầng chưa được đầu tư bài bản, khách du lịch chủ yếu tham quan trong ngày chứ chưa có các chuỗi du lịch trải nghiệm trang trại, đắm chìm sâu sắc.

3. Phân tích SWOT mô hình Du lịch sinh thái kết hợp Kinh tế trang trại

3.1. Điểm mạnh

Tài nguyên sinh thái và đa dạng sinh học độc bản. Tỉnh sở hữu lợi thế cạnh tranh tuyệt đối với dải đất ngập nước ven biển, diện tích rừng ngập mặn lên tới gần 4.000 ha. Vùng bãi bồi Kim Sơn có tốc độ lấn biển bồi tụ nhanh nhất Bắc Bộ (trung bình 60m/năm) rất thích hợp cho nuôi trồng thủy sản kết hợp tham quan. Vườn Quốc gia Xuân Thủy thu hút từ 14.000 đến 20.000 lượt khách tham quan, học tập, nghiên cứu mỗi năm, tạo tiền đề vững chắc cho việc thiết lập các tour du lịch sinh thái và trải nghiệm nông nghiệp.

Nền tảng sản phẩm nông nghiệp và OCOP phong phú. Việc kết hợp du lịch nông trại cần có sản phẩm cốt lõi. Ninh Bình đang có nền tảng cực kỳ vững chắc với 980 sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên, trong đó có 3 sản phẩm 5 sao và 153 sản phẩm 4 sao.

Các sản phẩm đặc sản như ngao (đạt chứng nhận ASC quốc tế), gạo sinh thái, hải sản, và các chuỗi liên kết sản xuất, chính là nguồn tài nguyên bản địa đặc sắc để khai thác dịch vụ ẩm thực và quà lưu niệm phục vụ du khách.

Thành tựu xây dựng nông thôn mới và ứng dụng công nghệ. 100% các xã của Ninh Bình đã đạt chuẩn nông thôn mới, hệ thống cơ sở hạ tầng nông thôn đã có bước tiến dài. Bên cạnh đó, các trang trại đã bắt đầu chuyển đổi theo hướng sản xuất ứng dụng công nghệ cao, an toàn sinh học, áp dụng tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ và điện mặt trời, tạo ra những mô hình trang trại sạch, đẹp, đủ điều kiện đón khách tham quan.

3.2. Điểm yếu

Quy mô trang trại manh mún, hạ tầng chưa đồng bộ. Đa số các trang trại có quy mô đất đai (bình quân chỉ 1,5 ha) và vốn đầu tư hạn chế. Hạ tầng phục vụ sản xuất trang trại như đường giao thông nội đồng, thủy lợi, xử lý chất thải, kho bãi vẫn còn thiếu và yếu. Đặc biệt, hạ tầng phục vụ du lịch tại các vùng ven biển, bãi bồi chưa được quy hoạch bài bản, dịch vụ còn sơ khai, cản trở việc giữ chân du khách.

Trình độ quản trị và nhân lực hạn chế. Lao động tham gia kinh tế biển và trang trại chủ yếu là người xuất thân từ sản xuất truyền thống, trình độ nghiệp vụ du lịch thiếu tính chuyên nghiệp. Các chủ trang trại chưa được đào tạo bài bản về lập kế hoạch kinh doanh, chuyển đổi số hay làm dịch vụ du lịch trải nghiệm.

Tính liên kết lỏng lẻo. Mỗi liên kết giữa trang trại với hợp tác xã, doanh nghiệp bao tiêu hay các công ty lữ hành còn yếu, chủ yếu dựa vào “hợp đồng miệng”. Sự tách rời giữa ngành nông nghiệp (sản xuất) và dịch vụ (du lịch) khiến mô hình kết hợp chưa thể phát huy. Việc toàn tỉnh chỉ có vốn vẹn 03 trang trại tham gia du lịch nông nghiệp là minh chứng rõ nhất cho điểm yếu này.

3.3. Cơ hội

Chủ trương và quy hoạch chiến lược của tỉnh và Trung ương. Tỉnh Ninh Bình được định hướng mục tiêu đến 2030 trở thành trung tâm du lịch quốc gia và khu vực, lấy mô hình phát triển “xanh”, kinh tế tuần hoàn làm đột phá. Đồng thời, các Nghị quyết về phát triển kinh tế biển bền vững (Nghị quyết số 36/NQ-TW) tạo cơ sở pháp lý và nguồn lực lớn để phát triển không gian biển kết hợp sinh thái.

Sự kết nối hạ tầng giao thông liên vùng. Các dự

án trọng điểm đang hình thành như tuyến đường bộ ven biển liên kết với các tỉnh Vùng đồng bằng sông Hồng, cao tốc Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình - Hải Phòng, và cầu vượt sông Đáy... sẽ phá vỡ thế cô lập, mở ra luồng khách du lịch khổng lồ từ các trung tâm kinh tế phía Bắc đổ về không gian trang trại ven biển của Ninh Bình.

Xu hướng tiêu dùng và du lịch mới. Sau đại dịch và trong bối cảnh công nghiệp hóa, nhu cầu của du khách trong và ngoài nước về du lịch xanh, du lịch chữa lành, trải nghiệm văn hóa bản địa, tham quan học tập tại các khu bảo tồn Ramsar hay làng quê nông thôn mới đang bùng nổ mạnh mẽ.

3.4. Rào cản và thách thức

Rủi ro từ biến đổi khí hậu, thiên tai. Nông nghiệp và du lịch sinh thái ven biển là những ngành có tính nhạy cảm tốt độ với thời tiết. Ninh Bình thường xuyên chịu ảnh hưởng cực đoan của mưa bão và nước biển dâng. Diễn hình trong năm 2025, các cơn bão số 3, số 5 và số 10 cùng mưa lũ đã tàn phá khốc liệt: bão số 3 làm thiệt hại hơn 40.000 ha lúa và hàng ngàn hecta nuôi trồng thủy sản; bão số 10 làm hư hỏng hàng ngàn mét đê và thiệt hại hàng ngàn hecta nông sản. Đây là rủi ro chí mạng đối với các chủ đầu tư trang trại sinh thái.

Dịch bệnh trên vật nuôi và cây trồng. Sự bùng phát các dịch bệnh như Dịch tả lợn Châu Phi (xảy ra tại 52 xã/phường, tiêu hủy hàng chục ngàn con lợn), Cúm gia cầm (H5N1) đe dọa trực tiếp đến sự tồn vong của các trang trại chăn nuôi, làm mất cảnh quan và sự an toàn khi làm du lịch.

Rào cản về cơ chế đất đai và môi trường. Quỹ đất dành cho trang trại hạn chế, việc tích tụ tập trung đất đai gặp vướng mắc lớn về quy định pháp luật. Thêm vào đó, nguy cơ xung đột môi trường giữa phát triển công nghiệp ven biển (như các nhà máy thép) và việc bảo tồn rừng ngập mặn, nuôi trồng thủy sản hữu cơ là một thách thức không nhỏ để giữ được chứng nhận sinh thái.

4. Định hướng và giải pháp chiến lược (2025-2030)

Dựa trên kết quả phân tích SWOT, để khơi thông điểm nghẽn và biến tiềm năng thành động lực tăng trưởng thực tế, tỉnh Ninh Bình cần triển khai đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, về quy hoạch và chính sách đất đai. Cần sớm tham mưu, rà soát và tháo gỡ các nút thắt trong việc chuyển nhượng, thuê đất, tích tụ ruộng đất

để hình thành các trang trại quy mô lớn. Đặc biệt, cần tích hợp không gian du lịch nông nghiệp vào Quy hoạch tỉnh đến năm 2030, phân định rõ ràng các vùng đệm sinh thái không chịu tác động của công nghiệp nặng để đảm bảo môi trường trong lành cho du khách.

Thứ hai, phát triển hạ tầng chuỗi liên kết và nâng cấp sản phẩm. Từng bước đầu tư hoàn thiện hạ tầng cứng (giao thông nội đồng, hệ thống thủy lợi, đê biển chống bão) và hạ tầng mềm (chuỗi cung ứng logistics, bến bãi du lịch chuyên dùng). Đồng thời, chuyển đổi từ “hợp đồng miệng” sang các liên kết chuỗi giá trị bền vững giữa Trang trại - Hợp tác xã - Doanh nghiệp lữ hành.

Thứ ba, nâng tầm sản phẩm OCOP và nguồn nhân lực. Xây dựng hệ sinh thái du lịch mà tại đó, 980 sản phẩm OCOP của tỉnh được thiết kế thành các sản phẩm trải nghiệm (như du khách tự tay làm muối, thu hoạch ngao, hoặc thưởng thức ẩm thực ngay tại nông trại). Song song đó, phải tổ chức các chương trình đào tạo kép: dạy quản trị kinh doanh nông nghiệp đi kèm với nghiệp vụ du lịch, văn hóa ứng xử cho nông dân và chủ trang trại.

Thứ tư, đẩy mạnh công nghệ và thích ứng biến đổi khí hậu. Trước sự tàn phá của thiên tai (bão lũ, xâm nhập mặn), các mô hình kinh tế trang trại bắt buộc phải thiết kế theo hướng thích ứng linh hoạt: chuyển đổi cơ cấu cây trồng chịu mặn, sử dụng nhà màng, nhà kính kiên cố, ứng dụng công nghệ IoT trong giám sát nông nghiệp và cảnh báo thời tiết. Việc bảo vệ nghiêm ngặt diện tích rừng ngập mặn hiện có không chỉ chắn sóng bảo vệ đê điều mà còn bảo toàn giá trị cốt lõi của du lịch sinh thái Ninh Bình.

5. Kết luận

Việc hợp nhất tạo nên một tỉnh Ninh Bình mới với không gian kinh tế từ đồi núi đến biển cả đã mang lại một xung lực chưa từng có. Mô hình du lịch sinh thái kết hợp kinh tế trang trại hoàn toàn có khả năng trở thành “mũi nhọn kép” giúp Ninh Bình bứt phá trong giai đoạn 2025-2030. Bằng cách phát huy thế mạnh của hệ sinh thái ven biển và các sản phẩm OCOP chất lượng cao, đồng thời kiên quyết tháo gỡ rào cản về hạ tầng, đất đai và tăng cường năng lực ứng phó thiên tai, Ninh Bình sẽ định hình thành công hệ sinh thái nông nghiệp đa giá trị, đóng góp tích cực vào mục tiêu trở thành thành phố di sản thiên nhiên kỷ và trung tâm du lịch hàng đầu quốc gia■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình. (2025a). Dự thảo Đề án Xây dựng và phát triển bền vững kinh tế biển tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình. (2025b). Báo cáo số 7016/BC-SNNMT: Tình hình kinh tế - xã hội quý IV và cả năm 2025 ngành Nông nghiệp và Môi trường.

UBND tỉnh Ninh Bình. (2025). Quyết định số 1882/QĐ-UBND Công nhận kết quả đánh giá sản phẩm OCOP năm 2025.

Văn phòng Điều phối Nông thôn mới tỉnh Ninh Bình. (2025). Quyết định số 223/QĐ-VPDP Về việc hỗ trợ kinh phí cho các cơ sở sản xuất có sản phẩm OCOP năm 2025.

Ngày nhận bài: 10/02/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 25/02/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 12/3/2026

**ENHANCING THE EFFECTIVENESS
OF INTEGRATED ECOTOURISM-FARM ECONOMY MODELS
IN NINH BINH PROVINCE:
STRATEGIC DIRECTIONS FOR THE PERIOD 2025 - 2030**

● NGUYEN THI THU TRANG

Faculty of Tourism and Hospitality, University of Economics
Technology for Industries

ABSTRACT:

This study provides a comprehensive assessment of the potential and current state of an integrated ecotourism-farm economy model in Ninh Binh, a newly consolidated administrative unit formed from Ha Nam, Nam Dinh, and Ninh Binh, within the framework of development orientations to 2030. Employing a SWOT matrix based on provincial socio-economic, agricultural, and planning reports for 2025, the analysis indicates that the province holds substantial comparative advantages in coastal ecological resources and agricultural endowments. However, the model continues to face critical constraints, including fragmented production scales, insufficient infrastructure, and the intensifying impacts of climate change. These findings provide a foundation for identifying strategic directions to advance the sustainable development of the integrated model.

Keywords: ecotourism, farm economy, Ninh Binh, SWOT, multi-value model.